

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 10/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 10/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để chủ động thích ứng linh hoạt, kịp thời, phù hợp, hiệu quả với tình hình thế giới, khu vực nhằm đạt được các mục tiêu tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế trong năm 2025 và những năm tiếp theo; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 10/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung của Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 10/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của từng sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp.

2. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ để đạt được mục tiêu theo Chỉ thị đề ra.

3. Yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xác định nội dung công việc cụ thể, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, hiệu quả các mục tiêu đề ra tại Chỉ thị số 06/CT-TTg trên tinh thần 5 rõ “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả” và chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện của đơn vị, địa phương mình trong việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch này.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Tập trung công tác chỉ đạo, điều hành sâu sát, quyết liệt, đột phá, ưu tiên tối đa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh theo tinh thần “Kỷ cương trách nhiệm; chủ động kịp thời; tinh gọn hiệu quả; tăng tốc bút phá”, “làm gương, kỷ cương, trọng tâm, bút phá”; quyết tâm, nỗ lực, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 đề ra.

2. Cả hệ thống chính quyền từ tỉnh đến cơ sở quyết liệt đổi mới căn bản cách thức chỉ đạo, điều hành xử lý công việc, nhiệm vụ chuyên môn; lấy người dân, doanh nghiệp là khách hàng, đối tượng phục vụ; tinh thần làm việc “hết việc, không hết giờ” làm cả thứ Bảy, Chủ nhật để hoàn thành nhiệm vụ; rút ngắn triệt để thời gian

giải quyết công việc; lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phải trực tiếp giải quyết việc lớn, khó trong ngày, không chờ đợi; tư duy quản lý không cứng nhắc, dứt khoát từ bỏ tư duy “*không quản được thì cấm*” “*bao cấp, xin – cho*”, “*làm cho xong, làm cho có*”.

- Nâng cao tính chủ động, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo, điều hành xử lý công việc, đặc biệt trong công tác phối hợp lấy ý kiến giải quyết, xử lý công việc. Kịp thời rà soát, tìm ra những “*điểm nghẽn*”, “*rào cản*” trong thực hiện nhiệm vụ ở từng ngành, lĩnh vực, địa phương, từ đó có giải pháp tháo gỡ kịp thời, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế địa phương.

3. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, đề cao trách nhiệm thực thi, quán triệt, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội theo các Kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, nhất là tại Nghị quyết số 01/NQ-CP và 02/NQ-CP ngày 08/01/2025, Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05/02/2025 của Chính phủ, Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2025, Công điện số 22/CD-TTg ngày 09/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ, trên tinh thần “*coi trọng thời gian, phát huy trí tuệ, quyết đoán, kịp thời*”, “*tăng cường về nhận thức, kiên trì về mục tiêu, quyết liệt trong hành động, sáng tạo trong triển khai, hiệu quả trong điều hành*”.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải thể hiện trách nhiệm nêu gương, vai trò dẫn dắt, năng động, sáng tạo, đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; trong quá trình chỉ đạo, điều hành phải nắm chắc, bám sát công việc, kịp thời báo cáo các khó khăn vướng mắc cho các cơ quan có thẩm quyền.

4. Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để kịp thời phản ánh, tháo gỡ, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường nhằm đảm bảo tăng trưởng sản xuất công nghiệp theo kế hoạch; giữ mối liên hệ, thường xuyên trao đổi với các hiệp hội, doanh nghiệp kịp thời hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết của Trung ương và chỉ đạo của UBND tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025; đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, ưu tiên kết nối thị trường tìm đầu ra cho các mặt hàng nông sản của tỉnh thông qua các chương trình xúc tiến thương mại của tỉnh và xúc tiến thương mại quốc gia; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp tiêu thụ sản phẩm OCOP, tập trung nghiên cứu mở rộng thị trường tiêu thụ trong tỉnh, trong và ngoài nước.

Tổ chức các hội nghị, hội thảo thông tin tuyên truyền phổ biến các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, hướng dẫn doanh nghiệp củng cố, nắm vững các quy định nhằm tận dụng các cơ hội, khắc phục những hạn chế, thách thức, khai thác, phát huy tối đa các lợi thế của các Hiệp định FTA. Phối hợp tham gia, vận động, mời gọi doanh nghiệp đăng ký tham gia các hội chợ, triển lãm quốc tế có quy mô lớn tại Việt Nam và các Chương trình Xúc tiến thương mại ngoài nước của Bộ Công Thương nhằm phát triển thị trường mới cho các sản phẩm xuất khẩu chủ lực của tỉnh. Tích cực tham gia và vận động, mời gọi doanh nghiệp tham gia các hội nghị, hội thảo

chuyên đề, các hội nghị giao ban Xúc tiến thương mại với các Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài. Đa dạng hóa thị trường, tránh phụ thuộc quá mức vào một khu vực thị trường; khai thác hiệu quả các cơ hội mở cửa thị trường từ các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế trong các Hiệp định thương mại tự do để đẩy mạnh xuất khẩu vào các thị trường lớn như: EU, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, ASEAN.

5. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai quyết liệt, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 193/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chuyên giao tiến bộ khoa học và công nghệ; chú trọng hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; thúc đẩy chuyển đổi số sâu rộng, toàn diện trong tất cả các ngành, lĩnh vực, tạo động lực mới cho tăng trưởng kinh tế dựa trên khoa học, công nghệ, dữ liệu, công nghệ số và đổi mới sáng tạo.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tập trung đẩy mạnh công tác phát triển trồng rừng sản xuất cây gỗ lớn, gắn với cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững để phục vụ xuất khẩu; nghiên cứu, đề xuất Đề án kinh doanh tín chỉ carbon; kêu gọi các doanh nghiệp chế biến gỗ liên doanh, liên kết đầu tư trồng rừng để chủ động nguồn nguyên liệu.

Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào khai thác thủy sản để giảm tổn thất sau thu hoạch, nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm nghề cá từ khai thác; phát triển các dự án ứng dụng công nghệ cao trong nuôi trồng thủy sản; khuyến khích đầu tư mở rộng công suất các nhà máy chế biến thủy sản xuất khẩu; đẩy nhanh xúc tiến đầu tư vào Khu Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ; tiếp tục đôn đốc, hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án sản xuất, chế biến có quy mô lớn trên lĩnh vực nông nghiệp, như: Chuỗi liên kết thu mua, chế biến từ lạc; thúc đẩy mô hình gà thả đồi trên địa bàn huyện Tây Sơn, Hoài Ân, An Lão... Đây là yếu tố quan trọng giúp nâng cao hiệu quả cạnh tranh và giá trị sản xuất nông nghiệp của tỉnh thời gian tới, góp phần thúc đẩy tiêu thụ nông sản cho người dân, tạo tiền đề vững chắc phát triển nông, lâm nghiệp và thủy sản của tỉnh nhanh và bền vững.

Tập trung xử lý các vấn đề môi trường, đặc biệt là chất thải rắn sinh hoạt, tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên và khoáng sản, xử lý khai thác trái phép tài nguyên, khoáng sản, lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh, nhất là dự án xử lý rác thải tại khu vực phía Nam tỉnh (thành phố Quy Nhơn) và khu vực phía Bắc tỉnh (thị xã Hoài Nhơn). Tập trung kiểm tra, giám sát đến từng nhà, kiểm tra từng trường hợp để động viên, khuyến khích hộ dân nỗ lực thực hiện, gắn trách nhiệm từng cấp,

từng ngành, từng địa phương thực hiện tốt việc xoá nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn và đảm bảo hoàn thành kế hoạch hoặc vượt kế hoạch của tỉnh ban hành.

7. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tập trung giải quyết hiệu quả các chương trình, dự án còn khó khăn, vướng mắc với các nhà đầu tư trong và ngoài nước; tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp nước ngoài thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy sự tham gia của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hợp tác với các doanh nghiệp nước ngoài.

8. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tiếp tục chỉ đạo triển khai Quy hoạch và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch vùng huyện thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đồng thời, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, phấn đấu trong năm 2025 khởi công các dự án mới, có quy mô lớn, đột phá, như: Dự án đầu tư xây dựng đường cất hạ cánh số 2 và các công trình đồng bộ tại khu bay Cảng hàng không Phù Cát; Khu công nghiệp Phù Mỹ và Khu bến cảng Phù Mỹ; Dự án đường nối cao tốc Bắc - Nam đến Khu công nghiệp Phù Mỹ và Bến cảng Phù Mỹ;... Đồng thời, chủ động phối hợp với Bộ Xây dựng và UBND tỉnh Gia Lai hoàn thành thủ tục đầu tư và triển khai dự án Đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku trong năm 2025.

9. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên theo dõi, đánh giá xu hướng thị trường lao động để kịp thời đưa ra giải pháp điều chỉnh phù hợp; khảo sát, thu thập, cập nhật thông tin cung, cầu lao động; tổng hợp thông tin nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp để cung cấp cho người lao động, đồng thời giới thiệu việc làm cho người lao động có nhu cầu tìm việc, đảm bảo hoạt động kết nối cung – cầu thường xuyên và kịp thời thông qua các sàn/phiên giao dịch việc làm. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phân công cán bộ theo dõi thường xuyên bám sát, nắm chắc địa bàn, rà soát, cập nhật đối tượng lao động trong độ tuổi, chưa có việc làm, việc làm không ổn định, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo, quân nhân xuất ngũ để có kế hoạch hỗ trợ phù hợp.

Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ cho người lao động tỉnh Bình Định theo Quyết định số 85/2021/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ cho người lao động tỉnh Bình Định đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam; phối hợp rà soát, kiến nghị Chính phủ sửa đổi Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 và Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18/9/2023 liên quan đến cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài theo hướng tạo điều kiện miễn giấy phép lao động hoặc rút gọn thủ tục cấp giấy phép lao động cho các đối tượng thuộc lĩnh vực cần ưu tiên.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về những thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội, cải cách bộ máy, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số,...; các chủ trương, định hướng lớn của Đảng và Nhà nước (các thành tựu về ngoại giao, kinh tế; các chương trình an sinh xã hội

như: xóa nhà tạm, nhà dột nát, nhà ở xã hội cho người lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực...) để tăng cường sự hiểu biết, củng cố niềm tin của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Nâng cao chất lượng hoạt động trên các lĩnh vực văn hóa - xã hội. Chuẩn bị chu đáo nội dung, các điều kiện để tổ chức các sự kiện, lễ hội năm 2025, như: Giải đua thuyền máy F1H20, Kỷ niệm 50 năm ngày Giải phóng Bình Định, Lễ hội Tinh hoa đất biển, Đại nhạc hội quốc tế,...

Triển khai các giải pháp phát triển ngành công nghiệp văn hóa; xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 trên địa bàn; hoàn thiện hồ sơ khoa học đề nghị UNESCO ghi danh Võ cổ truyền Bình Định là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các cấp thường xuyên chủ động, phối hợp chặt chẽ, phân tích, dự báo, xây dựng các kịch bản, phương án ứng phó theo thẩm quyền nhằm biến mọi khó khăn, thách thức thành cơ hội bứt phá, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt để hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp theo chức năng, nhiệm vụ được giao trực tiếp chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra theo Kế hoạch này với tinh thần “*thần tốc, hiệu quả*”; kịp thời xử lý các vấn đề vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định và các cơ quan liên quan chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức phổ biến Kế hoạch này trong các cấp, các ngành; tăng cường thông tin, tuyên truyền, vận động để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh biết, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiên túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh